

Số: /BC-CTK

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2024

Tháng 10, tình hình thời tiết khô ráo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh các lĩnh vực công nghiệp khai khoáng, đầu tư xây dựng cơ bản, thương mại, vận tải hàng hóa tăng; trong nông nghiệp tập trung gieo trồng một số cây vụ Mùa; các hoạt động văn hóa - thể dục thể thao diễn ra sôi động; tình hình cháy nổ, tệ nạn xã hội đã giảm hơn so với tháng trước. Kết quả các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

#### 1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

##### 1.1. Nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp trong tháng các địa phương chủ yếu tập trung gieo trồng một số cây vụ Mùa và tiếp tục tập trung thu hoạch lúa mùa.

##### \* Cây lúa

Lúa vụ Mùa: Diện tích gieo trồng ước đạt 24.550 ha giảm 0,17% so với vụ mùa năm trước. Diện tích giảm chủ yếu ở lúa nương do cây trồng cho năng suất thấp, đem lại lợi ích kinh tế không cao nên những năm gần đây bà con giảm dần diện tích lúa nương để đầu tư vào cây trồng khác cho năng suất và giá trị kinh tế cao hơn như: Khoai sọ, sắn, dong giềng... Trong tháng diện tích lúa đã thu hoạch ước đạt 15.807 ha giảm 0,67%; sản lượng thu hoạch ước đạt 77.954 tấn giảm 0,11% so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến ngày 15/10/2024: Tổng diện tích lúa gieo trồng ước đạt 31.370 ha, giảm 0,07% so với cùng kỳ năm trước; tổng sản lượng ước đạt 143.664 tấn, tăng 1,45% so với cùng kỳ năm trước.

\* Cây ngô: Tổng diện tích gieo trồng tính đến ngày 15/10/2024 ước đạt 19.132 ha ngô giảm 2,51% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích ngô giảm ở các huyện Tam Đường, Mường Tè, Sìn Hồ, Phong Thổ, Tân Uyên, Nậm Nhùn do diện tích đất nương đã bạc màu năng suất cây trồng thấp, hiệu quả kinh tế không cao bà con chuyển sang trồng cây khoai lang, sắn, khoai sọ, chanh leo, chè, mơ. Trong tháng diện tích gieo trồng ước đạt 241 ha, tăng 4,78% so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến ngày 15/10/2024: Diện tích ngô thu hoạch đạt 16.162 ha giảm 3,85% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thu hoạch đạt 61.946 tấn, giảm 0,81% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích thu hoạch giảm do thời tiết nắng

nóng bà con gieo trồng muộn và một số diện tích bị chết do khô hạn, nắng nóng được bà con gieo trồng lại thu hoạch sau.

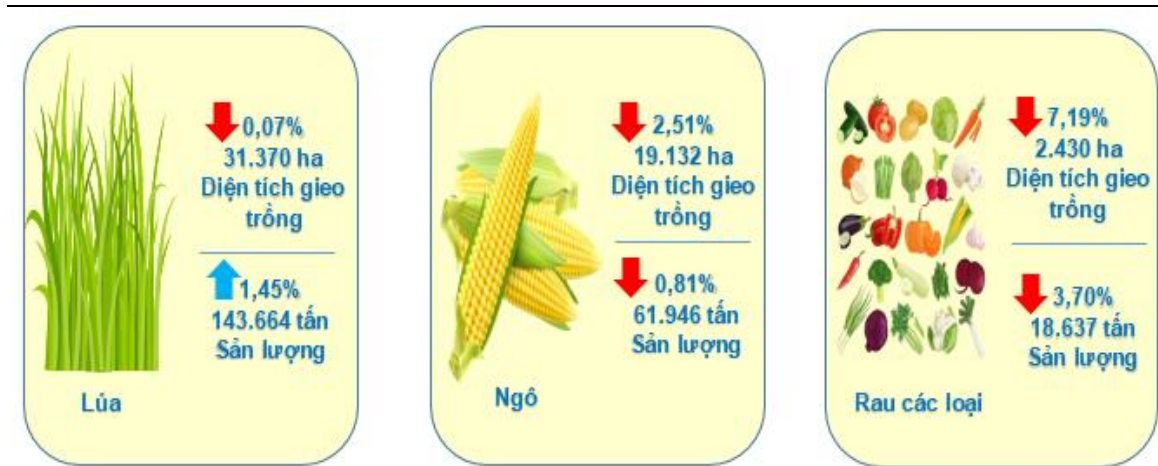
\* Rau các loại: Diện tích gieo trồng tính đến ngày 15/10/2024 ước đạt 2.430 ha giảm 7,19% so với cùng kỳ năm trước, diện tích giảm chủ yếu tại Phong Thổ do năng suất thấp bà con chuyển sang trồng khoai sọ, dong giềng hiệu quả kinh tế cao hơn; Sản lượng thu hoạch ước đạt 18.637 tấn, giảm 3,70% so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng diện tích gieo trồng rau ước đạt 260 ha, sản lượng ước đạt 3.100 tấn.

\* Công tác bảo vệ thực vật

Trong tháng các đối tượng sâu, bệnh phát sinh gây hại tại thành phố và các huyện trong tỉnh. Tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh 256 ha (cây lúa 74 ha; cây ngô 34 ha; cây chè 75 ha; Cây chuối 56 ha; cây hoa hồng 17 ha). Diện tích phòng trừ 214 ha, không có diện tích mất trắng do sâu bệnh.

**Diện tích, sản lượng một số cây hàng năm tính đến ngày 15/10/2024**

*So với cùng kỳ năm trước*



\* Số lượng, sản lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu tại thời điểm 15/10/2024

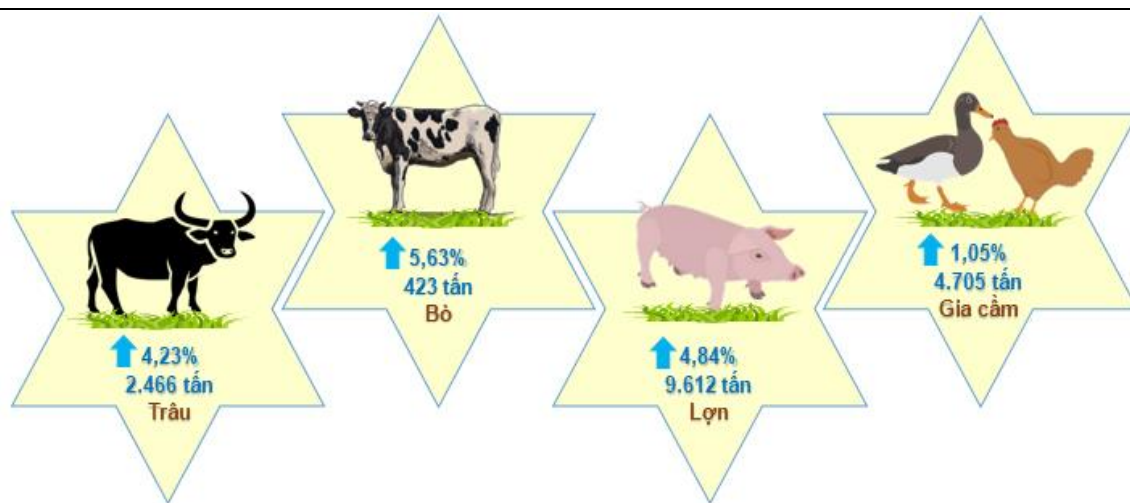
	Số lượng (con)	Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 10T (Tấn)	Sản lượng so với cùng kỳ năm trước (%)
Trâu	91.980	99,18	2.466	104,23
Bò	27.420	107,95	423	105,63
Lợn	252.000	106,78	9.612	104,84
Gia cầm	1.822.000	97,96	4.705	101,05
<i>Trong đó: Gà</i>	1.380.000	95,83	2.660	98,56

Số lượng trâu và gia cầm ổn định; số lượng bò và lợn tăng so với cùng kỳ năm trước do cơ bản được các Doanh nghiệp, hộ gia đình chủ động tái đàn vật

nuôi, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng thực phẩm của người dân. Mở rộng phương thức chăn nuôi công nghiệp quy mô trang trại, có liên kết gắn với nhu cầu thị trường; ứng dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường; tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có trong sản xuất nông nghiệp phối trộn làm thức ăn để giảm chi phí đầu tư, tăng hiệu quả trong chăn nuôi.

Sản lượng xuất chuồng gia súc tăng so với cùng kỳ năm trước do nhu cầu tiêu thụ sản phẩm thịt sây đặc sản của người dân trong và ngoài tỉnh tăng hơn so với cùng kỳ năm trước.

**Sản lượng thịt gia súc, gia cầm xuất chuồng 10 tháng năm 2024**  
*So với cùng kỳ năm trước*



**\* Tình hình dịch bệnh:**

Trong tháng, bệnh Dịch tả lợn Châu phi (DTLCP) xảy ra tại 07 xã thuộc các huyện Sìn Hồ và Nậm Nhùn; tiêu hủy 187 con lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh/trọng lượng 7.020 kg (trong đó, xuất hiện 02 ổ dịch mới tại xã Lùng Thành và Hua Bum). Lũy kế từ đầu năm đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh xảy ra 14 ổ dịch DTLCP tại 14 xã, phường, thị trấn thuộc 05 huyện Tam Đường (2 xã), Sìn Hồ (6 xã), Mường Tè (02 xã), Nậm Nhùn (02 xã, 01 thị trấn) và thành phố Lai Châu (01 phường); tiêu hủy 942 con lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh/30.806 kg; tổng đàn lợn có nguy cơ cao nhiễm bệnh 17.851 con. Đến nay, có 07/14 ổ dịch đã được công bố hết dịch DTLCP theo quy định.

**1.2. Lâm nghiệp**

Tính đến trung tuần tháng 10 tổng diện tích trồng rừng mới 1.873 ha, trong đó: Diện tích trồng rừng sản xuất 1.750 ha (diện tích trồng Quế 792 ha, cây lâm nghiệp khác 958 ha); Diện tích trồng rừng phòng hộ 123 ha.

Sản lượng khai thác gỗ trong tháng ước đạt 1.180 m<sup>3</sup> giảm 1,67% so với cùng kỳ năm trước; lũy kế đến ngày 15/10/2024 sản lượng gỗ khai thác 4.639 m<sup>3</sup>, tăng 0,32% so với cùng kỳ năm trước. Khai thác củi trong tháng ước đạt

14.800 ste, tăng 3,50% so với cùng kỳ năm trước; lũy kế sản lượng củi khai thác ước đạt 295.505 ste, tăng 2,02% so với cùng kỳ năm trước.

Phát hiện và xử lý 13 vụ vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng, trong đó: Phá rừng trái luật 06 vụ (diện tích thiệt hại 1,34 ha); tàng trữ lâm sản trái pháp luật 03 vụ; mua bán vận chuyển lâm sản trái pháp luật 04 vụ. Đồng thời đã phối hợp với các tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng được 321 đợt tuần tra, kiểm tra.

Đã tổ chức cuộc họp tuyên truyền tới 128 lượt thôn bản với 10.245 lượt người dân tham gia; ký cam kết bảo vệ rừng, PCCCR đến 568 lượt hộ gia đình.

## 2. Sản xuất công nghiệp

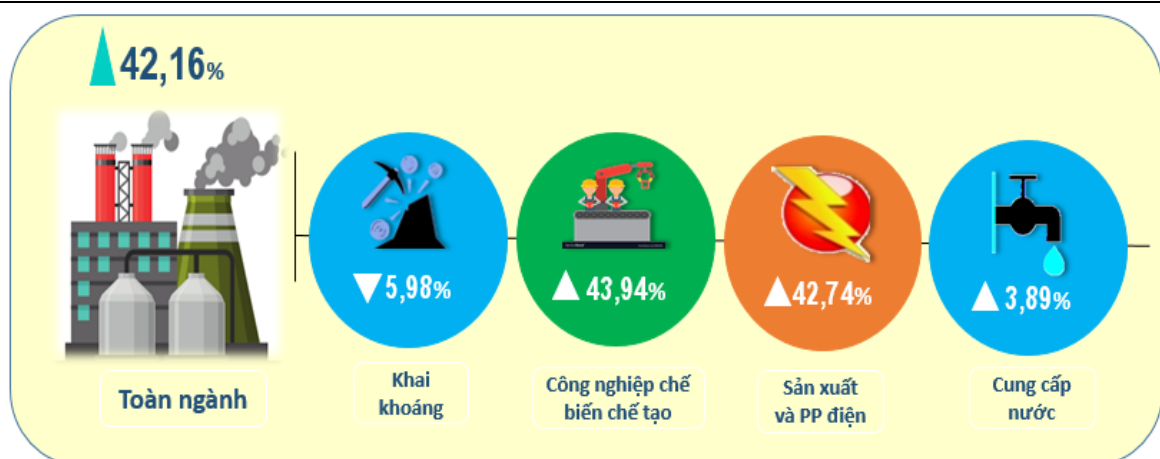
\* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 10/2024

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 10/2024 ước giảm 27,22% so với tháng trước và tăng 39,46% so với cùng kỳ năm trước, mức giảm - tăng chỉ số IIP so với tháng trước, so cùng kỳ năm trước chủ yếu là do hoạt động sản xuất điện. Tháng 10 số trận mưa và lượng mưa ít hơn so với tháng trước, sản lượng điện phát ra giảm làm chỉ số ngành sản xuất và phân phối điện giảm 27,29%; so với cùng kỳ năm trước, năm nay sản lượng điện phát ra tăng làm chỉ số ngành sản xuất và phân phối điện tháng 10 tăng 41,20%.

\* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp 10 tháng năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu ước tăng 42,16% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm trước là do chỉ số ngành sản xuất và phân phối điện tăng 42,74% (do trong 10 tháng năm nay có mưa nhiều, lượng nước của các trận mưa đều lớn hơn so với cùng kỳ đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất thủy điện); ngành Công nghiệp chế biến chế tạo tăng 43,94% chủ yếu là do hoạt động sản xuất xi măng Portland đen có sản lượng tăng 2.279,19% đã tác động trực tiếp và chủ yếu đến chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, ngành khai khoáng giảm 5,98%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng nhẹ, tăng 3,89% so với cùng kỳ.

### Chỉ số sản xuất công nghiệp 10 tháng năm 2024

So với cùng kỳ năm trước



**Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu  
10 tháng năm 2024**

	Đơn vị tính	Sản lượng 10T/2024	10T/2024 so với cùng kỳ (%)
Đá xây dựng khác	M <sup>3</sup>	462.684	94,15
Chè (trà) nguyên chất (như: chè (trà) xanh, chè (trà) đen)	Tấn	11.201	117,58
Nước tinh khiết	1000 lít	1.005	109,66
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	1000 viên	11.134	99,25
Xi măng Portland đen	Tấn	109.287	2.279,19
Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	1000 viên	51.498	96,92
Cấu kiện làm sẵn cho xây dựng hoặc kỹ thuật dân dụng, bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	Tấn	4.960	102,61
Cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép	M <sup>2</sup>	20.351	104,95
Điện sản xuất	Triệu KWh	7.426	142,92
Điện thương phẩm	Triệu KWh	231	103,12
Nước uống được	1000 m <sup>3</sup>	5.011	105,61

*Chỉ số sử dụng lao động:*

Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 10/2024, tăng 0,13% so với tháng trước, tăng 2,39% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 10 tháng năm 2024 tăng 1,70% cùng kỳ năm trước. Chỉ số sử dụng lao động trong tháng tăng là do mức tăng lao động của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ngoài trời tác động. Phân theo loại hình doanh nghiệp: Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp nhà nước tăng 0,4% so với tháng trước, giảm 0,24% so với cùng kỳ năm trước, tính chung 10 tháng năm 2024 tăng 0,25% cùng kỳ năm trước; Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp ngoài quốc doanh giảm 0,17% so với tháng trước, tăng 5,39% so với cùng kỳ năm trước, tính chung 10 tháng năm 2024 tăng 3,29% cùng kỳ năm trước.

### **3. Đầu tư**

Những ngày đầu tháng Mười, thời tiết thuận lợi hơn, lượng mưa giảm các nhà thầu, doanh nghiệp tận dụng mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thi công dự án, hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu và giải ngân. Bên cạnh đó, phối hợp với các chủ đầu tư, rà soát những khó khăn vướng mắc để tháo gỡ.

Tổng số vốn đầu tư công kế hoạch năm 2024 có đến ngày 15/10/2024 là 3.270.928 triệu đồng (trong đó kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết là 2.635.283



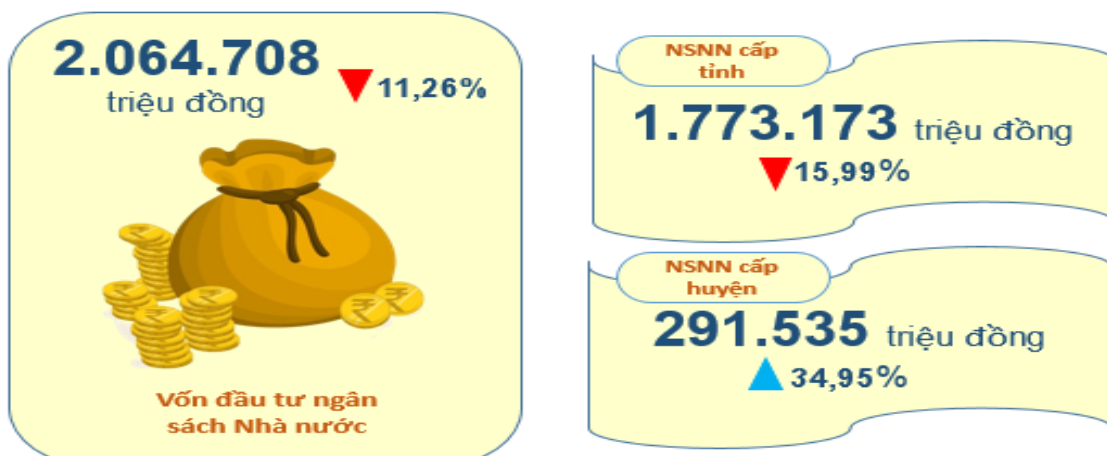
triệu đồng chiếm 80,56% kế hoạch) giảm 11,73% so với cùng kỳ năm 2023. Tỷ lệ giải ngân đạt 33,41% kế hoạch giao và bằng 41,47% kế hoạch giao chi tiết, giảm 0,88% so với cùng kỳ năm 2023. Giá nhiên liệu trong tháng giảm 13,22% so với cùng kỳ năm trước, góp phần giảm tải khó khăn đầu vào các công trình. Tuy nhiên, giá vật liệu xây tăng 0,19% so với tháng trước và tăng 2,86% so với cùng kỳ năm trước, gây tình trạng khan hiếm nguyên vật liệu, tăng chi phí đầu vào ảnh hưởng đến kết quả xây dựng cho các chủ đầu tư, doanh nghiệp thực hiện.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 10/2024 ước đạt 232.937 triệu đồng, tăng 5,40% so với tháng trước (*tăng là do trong tháng Tỉnh đã tập trung giải ngân nguồn vốn ngân sách Trung ương trong đó có dự án Nâng cấp cải tạo đường tỉnh 128 với tổng vốn đầu tư 350.000 triệu đồng và trong tháng 10 ước thực hiện 35.500 triệu đồng và thời tiết trong tháng thuận lợi hơn tháng trước*), giảm 16,06% so với cùng kỳ năm trước (*là tốc độ phân bổ vốn chi tiết, bổ sung vốn và tỷ lệ giải ngân trong kỳ rất chậm so với cùng kỳ năm trước*). Trong đó, vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 228.284 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 98%; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 4.653 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 2%.

Tính chung 10 tháng năm 2024, tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 2.064.708 triệu đồng, đạt 63,12% kế hoạch năm, giảm 11,26% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 1.773.173 triệu đồng, giảm 15,99% so với cùng kỳ năm trước; Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 291.535 triệu đồng, tăng 34,95% so với cùng kỳ năm trước.

Hiện nay, vẫn còn nhiều dự án đầu tư gặp khó khăn trong việc thực hiện các thủ tục đất đai, giải phóng mặt bằng; tiến độ giải ngân thực hiện rất chậm do chưa đảm bảo nguồn thu. Bên cạnh đó tiến độ phân bổ vốn chi tiết và bổ sung vốn chậm so với cùng kỳ năm trước ảnh hưởng đến khối lượng đầu tư.

**Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước  
do địa phương quản lý 10 tháng năm 2024  
So với cùng kỳ năm trước**



\* Tiến độ thực hiện một số các dự án lớn, trọng điểm từ nguồn ngân sách nhà nước trong tháng 10/2024

DVT: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Dự tính tháng 10/2024	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 10/2024
1	Nâng cấp đường tỉnh 133 đoạn Km0-Km21, huyện Tân Uyên	270.000	6.000	49.450
2	Nâng cấp đường giao thông Nậm Lăn - Mốc 17, huyện Mường Tè	190.000	8.000	39.650
3	Nâng cấp đường Lao Lử Đề - Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ	80.000	3.000	15.711
4	Nâng cấp cải tạo đường tỉnh 128	350.000	35.500	82.236
5	Hạ tầng thiết yếu Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	200.000	4.000	15.880
6	Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Than Uyên, tỉnh Lai Châu.	80.000	5.000	16.887
7	Hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm hành chính huyện Nậm Nhùn (GDIII)	100.000	3.500	14.900
8	Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Hoàng Thèn; Phổ thông DTBT bán trú TH và THCS Pa Vây Sừ	25.500	4.698	7.102
9	Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn	79.000	6.468	8.468
10	Bổ sung cơ sở vật chất trường TH Nậm Xe	8.000	3.686	4.600
11	Nước sinh hoạt bản Mào Phô, Bãi bằng xã Giang Ma	6.500	3.719	4.300
12	Nâng cấp tuyến đường từ đồn biên phòng Hua Bum ra khu vực Mốc 52 huyện Nậm Nhùn; Đường ra biên giới đoạn từ bản Tá Pạ - khu vực Mốc 34, huyện Mường Tè	80.000	5.000	13.350

#### 4. Thương mại, dịch vụ, vận tải

Tình hình thương mại, dịch vụ và vận tải tháng 10 năm 2024 diễn ra sôi nổi. Thị trường hàng hoá đa dạng, phong phú, đảm bảo về chất lượng đáp ứng được nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Trong tháng diễn ra Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Lai Châu năm 2024, Tuần Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Lai Châu lần thứ II năm 2024 với chủ đề "Thành phố Lai Châu - 20

năm đổi mới và phát triển” diễn ra trong 3 ngày gồm các chương trình nghệ thuật đặc sắc chào mừng như thi trình diễn áo dài và thi các mô hình đèn Trung thu... ngoài ra trong tháng kỷ niệm 94 năm ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, một số lễ hội truyền thống của đồng bào các dân tộc trong tỉnh làm tăng doanh thu ngành thương mại, dịch vụ và vận tải trong tháng. Kết quả các ngành lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

#### **4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ**

\* Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 10/2024

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 10 năm 2024 ước đạt 811.016 triệu đồng, tăng 4,84% so với tháng trước, tăng 18,65% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ tháng 10/2024 ước đạt 690.725 triệu đồng, tăng 5,26% so với tháng trước, tăng 18,53% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu bán lẻ tăng so với tháng trước, tăng cao so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do một số mặt hàng tăng như sau: Mặt hàng lương thực, thực phẩm tăng 5,52% so với tháng trước, tăng 29,02% so với cùng kỳ năm trước; mặt hàng may mặc tăng 7,37% so với tháng trước, tăng 16,50% so với cùng kỳ năm trước; mặt hàng gỗ và vật liệu xây dựng tăng 5,98% so với tháng trước, tăng 12,25% so với cùng kỳ năm trước; mặt hàng phương tiện đi lại (trừ ô tô, kể cả phụ tùng) tăng 7,07% so với tháng trước, tăng 13,64% so với cùng kỳ năm trước; mặt hàng đá quý, kim loại quý và sản phẩm tăng 9,20% so với tháng trước, tăng 28,46% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu hoạt động lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành trong tháng tăng do có sự kiện Tuần Văn hóa - Thể thao và Du lịch thành phố Lai Châu lần thứ II; ngày phụ nữ Việt Nam 20/10 và nhiều lễ, hội khắp các địa phương; dịch vụ cưới hỏi, hội nghị, liên hoan nên dịch vụ lưu trú, ăn, uống trong tháng diễn ra sôi động. Cụ thể các nhóm ngành như sau:

Doanh thu dịch vụ lưu trú tháng 10/2024 ước đạt 5.652 triệu đồng, tăng 4,37% so tháng trước, tăng 19,71% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống tháng 10/2024 ước đạt 53.955 triệu đồng, tăng 4,50% so tháng trước, tăng 24,60% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành tháng 10/2024 ước đạt 448 triệu đồng, tăng 5,03% so tháng trước, tăng 22,87% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác tháng 10/2024 ước đạt 60.236 triệu đồng, tăng 0,58% so tháng trước, tăng 14,94% so với cùng kỳ năm trước.

\* Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ 10 tháng năm 2024

Trong 10 tháng năm 2024 diễn ra nhiều các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch như: Lễ kỷ niệm 20 năm chia tách và thành lập tỉnh Lai Châu; Thành phố Lai Châu - 20 năm đổi mới và phát triển; dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5, 2/9 dài ngày; các Lễ hội truyền thống; các Giải thể thao các cấp; dịch vụ cỗ rằm tháng 7 âm lịch;



ngày phụ nữ Việt Nam 20/10... nên tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ ăn uống, lữ hành và dịch vụ khác tăng so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên dịch vụ lưu trú giảm so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 10 tháng năm 2024 ước đạt 7.375.838 triệu đồng, tăng 8,52% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa 10 tháng năm 2024 ước đạt 6.249.267 triệu đồng, tăng 8,45% so cùng kỳ năm trước.

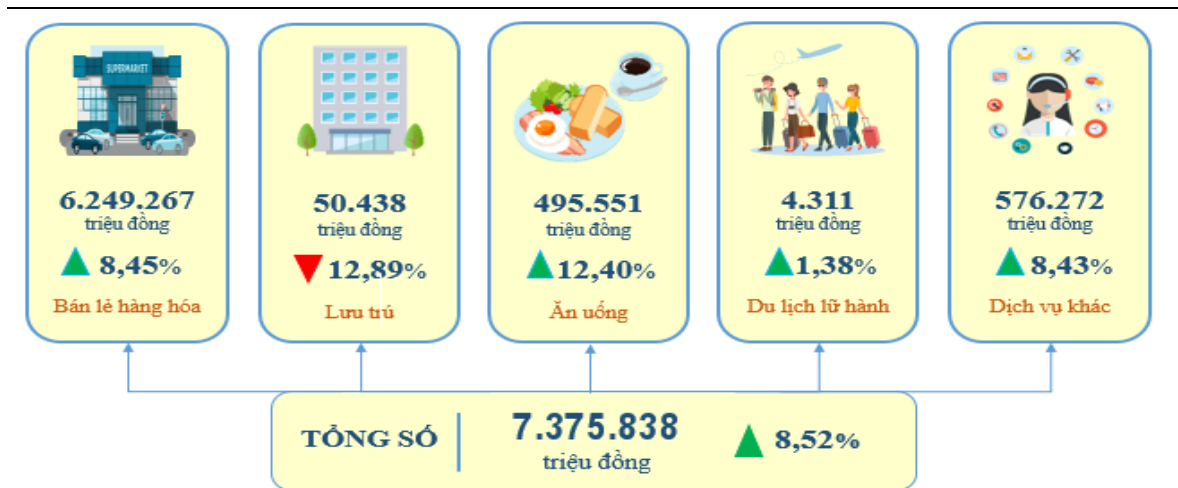
Doanh thu dịch vụ lưu trú 10 tháng năm 2024 ước đạt 50.438 triệu đồng, giảm 12,89% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống 10 tháng năm 2024 ước đạt 495.551 triệu đồng, tăng 12,40% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành 10 tháng năm 2024 ước đạt 4.311 triệu đồng, tăng 1,38% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác 10 tháng năm 2024 ước đạt 576.272 triệu đồng, tăng 8,43% so với cùng kỳ năm trước.

**Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 10 tháng năm 2024**  
So với cùng kỳ năm trước



#### 4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

Doanh thu vận tải, kho bãi và chuyển phát trong tháng 10/2024 tăng nhẹ so với tháng trước. Trong tháng các địa phương tiếp tục đẩy mạnh tăng cường tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông; đồng thời, thành lập các tổ công tác đặc biệt trực tiếp kiểm tra, xử lý tại các đơn vị, địa phương, qua đó góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm cho nhân dân khi tham gia giao thông. Diễn biến cụ thể của hoạt động vận tải, kho bãi, chuyển phát như sau. Cụ thể như sau:

Tổng doanh thu vận tải tháng 10/2024 ước đạt 31.107 triệu đồng, tăng 2,62% so với tháng trước, tăng 17,79% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 11.688 triệu đồng, giảm 2,53% so với tháng trước (giảm là do trong tháng có 7 tuyến xe vận chuyển hành khách các

tuyến trong và ngoại tỉnh bị thu hồi đăng ký khai thác do thực hiện không đúng hình thức kinh doanh đã đăng ký trong giấy phép kinh doanh vận tải và hoạt động kinh doanh không hiệu quả), tăng 14,86% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu vận tải hàng hoá ước đạt 18.356 triệu đồng, tăng 6,17% so với tháng trước, tăng 20,17% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 637 triệu đồng, tăng 3,61% so với tháng trước, tăng 15,41% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt 425 triệu đồng, tăng 1,67% với tháng trước, tăng 4,94% so với cùng kỳ năm trước.

\* Tổng doanh thu vận tải 10 tháng năm 2024: Trong những tháng đầu năm 2024 hoạt động vận tải hàng hóa diễn ra khá sôi động, nhu cầu hàng hóa trên địa bàn ngày càng cao nhất là đối với hoạt động xây dựng và sản xuất sản phẩm công nghiệp, bên cạnh đó dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5, 2/9 được nghỉ dài ngày nên nhu cầu di chuyển cao, vì vậy doanh thu vận tải 10 tháng năm 2024 tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Tổng doanh thu vận tải 10 tháng năm 2024 ước đạt 298.514 triệu đồng, tăng 11,78% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 124.444 triệu đồng, tăng 12,33%, doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 163.415 triệu đồng tăng 11,63%, doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 6.346 triệu đồng, tăng 8,62% so với cùng kỳ năm trước, doanh thu bưu chính chuyển phát ước đạt 4.309 triệu đồng tăng 6,66% so với cùng kỳ năm trước.

\* Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 10 tháng năm 2024:

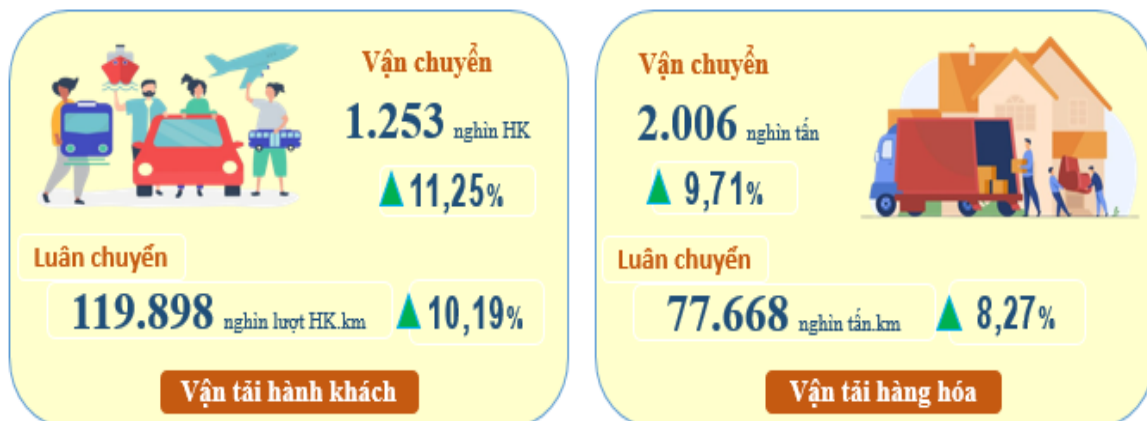
- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 1.253 nghìn HK, tăng 11,25% so với cùng kỳ năm trước.

- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 119.898 nghìn lượt HK.km, tăng 10,19% so với cùng kỳ năm trước.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 2.006 nghìn tấn, tăng 9,71% so với cùng kỳ năm trước;

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 77.668 nghìn tấn.km, tăng 8,27% so với cùng kỳ năm trước.

### **Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 10 tháng năm 2024 (So với cùng kỳ năm trước)**



## 5. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

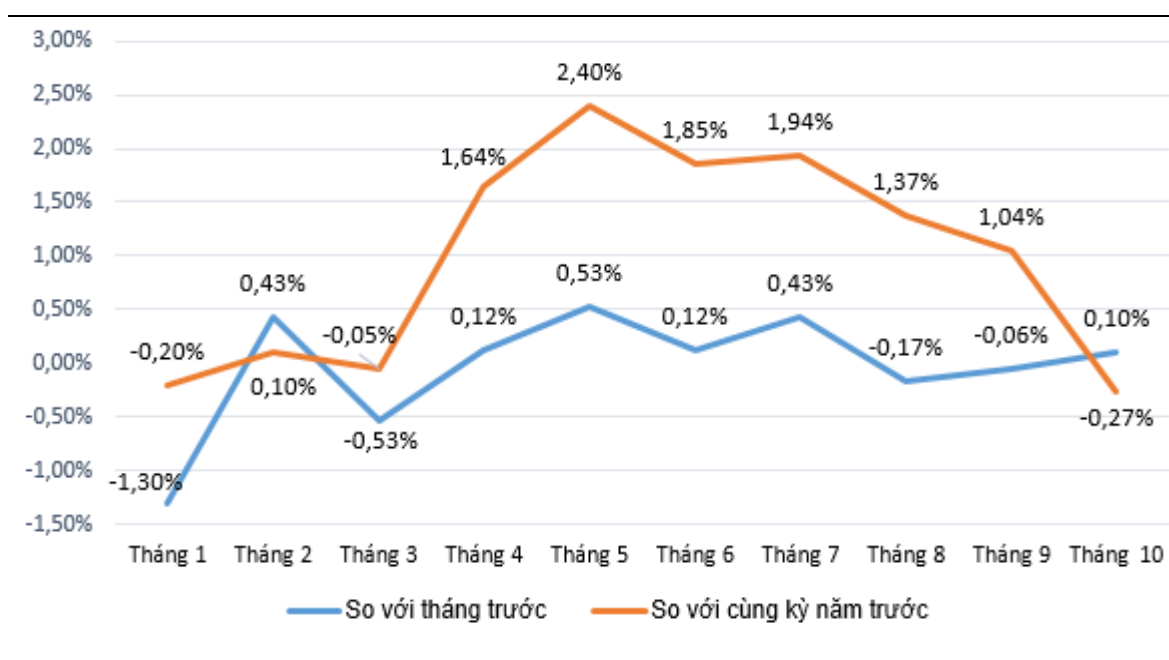
Trong tháng Mười và 10 tháng năm 2024, giá lương thực, thực phẩm tăng, ăn uống ngoài gia đình tăng; giá xăng dầu được điều chỉnh tăng theo giá nguyên nhiên liệu trong nước là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tháng 10/2024 tăng 0,10% so với tháng trước, so với tháng 12/2023 giảm 0,73% và so với cùng kỳ năm trước giảm 0,27%. CPI bình quân 10 tháng năm 2024 tăng 0,98% so với cùng kỳ năm trước.

CPI bình quân 10 tháng so với cùng kỳ năm trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính 7 nhóm có biến động tăng, 4 nhóm có biến động giảm, cụ thể như sau: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,89%; nhóm đồ uống và thuốc lá giảm 0,34%; nhóm may mặc, mũ nón giày dép tăng 0,58%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 1,99%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,97%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 9,67%; nhóm giao thông giảm 2,30%; nhóm bưu chính viễn thông giảm 1,59%; nhóm giáo dục giảm 11,49%; nhóm văn hoá, giải trí và du lịch tăng 1,38%; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 1,74%.

**Vàng 9999:** Giá vàng trong nước biến động cùng chiều với giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng 10 năm 2024 tăng do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Trong tháng giá vàng tăng cao, giá vàng nhẫn tròn trơn SJC bình quân ở mức 8,32 triệu đồng/chi; tăng 5,31% so với tháng trước, tăng 25,68% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 10 tháng giá vàng tăng 21,14% so với cùng kỳ năm trước.

**Đô la Mỹ:** Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 24.981 VNĐ. Giá đô la Mỹ tăng 0,33% so với tháng trước; tăng 1,66% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 10 tháng tăng 4,97% so với cùng kỳ năm trước.

### Tốc độ tăng/giảm CPI các tháng năm 2024 so với tháng trước, so với cùng kỳ năm trước



## 6. Tài chính - Ngân hàng

\* Thu chi tài chính:

- Tổng thu ngân sách địa phương lũy kế đến ngày 12/10/2024: 11.911.039 triệu đồng, tăng 13% so với dự toán Trung ương giao, tăng 11% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 6% so với cùng kỳ năm trước. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 1.836.642 triệu đồng, đạt 87% so với dự toán Trung ương giao, đạt 82% so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 22% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

Thu nội địa: Thực hiện là 1.792.714 triệu đồng, đạt 87% so với dự toán Trung ương giao, đạt 82% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước. Trong thu nội địa có 7/16 khoản thu hoàn thành và vượt dự toán HĐND tỉnh giao: Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện 8.096 triệu đồng, tăng 62% so với dự toán HĐND tỉnh giao; Thu từ khu vực ngoài quốc doanh thực hiện 663.704 triệu đồng, tăng 24% so với dự toán HĐND tỉnh giao; Lệ phí trước bạ thực hiện 48.817 triệu đồng, tăng 3% dự toán HĐND tỉnh giao; Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 61.972 triệu đồng, tăng 63% so với dự toán HĐND tỉnh giao; Thu khác ngân sách thực hiện 68.082 triệu đồng, tăng 24% dự toán HĐND tỉnh giao; Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích thực hiện 317 triệu đồng, tăng 59% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao; Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận sau thuế thực hiện 232 triệu đồng, tăng 16% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

- Tổng chi ngân sách địa phương tính đến ngày 12/10/2024 là 6.926.679 triệu đồng, đạt 65% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, giảm 3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Chi cân đối ngân sách địa phương thực hiện 5.005.144 triệu đồng, đạt 66% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 15% so cùng kỳ năm trước; Chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện là 912.480 triệu đồng, đạt 53% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 5% so với cùng kỳ năm trước; Chi thực hiện Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác thực hiện 989.458 triệu đồng, đạt 72% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 28% so với cùng kỳ năm trước.

### Hoạt động thu, chi tài chính đến 12/10/2024

*So với cùng kỳ năm trước*





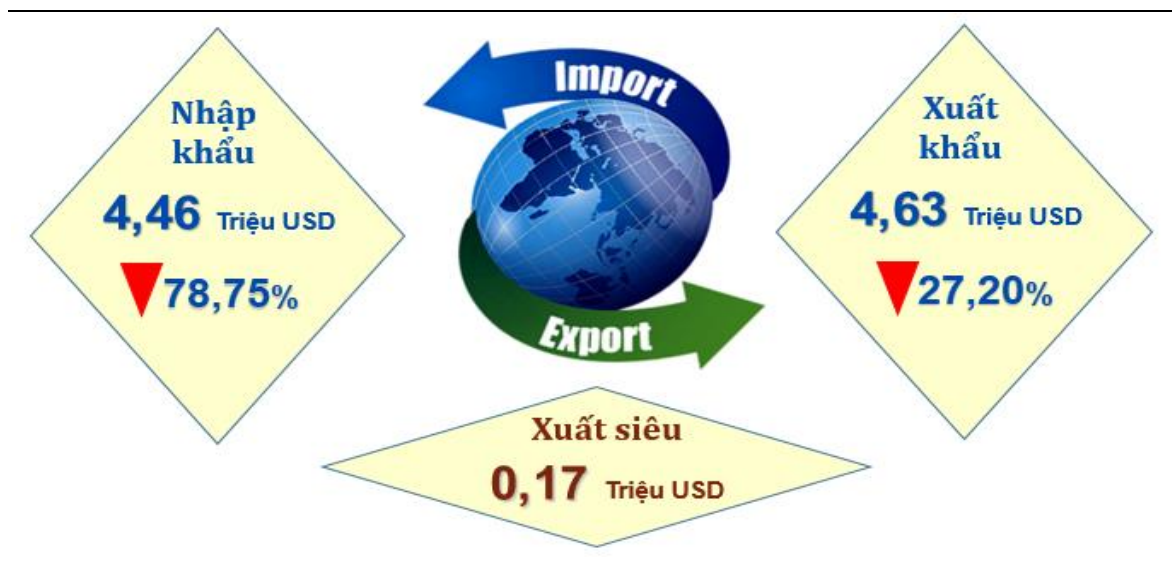
\* Hoạt động ngân hàng: Tổng huy động vốn của các ngân hàng thương mại ước đạt 23.672 tỷ đồng, tăng 18,45% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nguồn vốn huy động tại địa phương đạt 11.828 tỷ đồng, chiếm 49,97% tổng nguồn vốn, tăng 16,21% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ ước đạt 21.848 tỷ đồng, tăng 16,61% so với cùng kỳ năm trước.

### 7. Xuất, nhập khẩu địa phương

Tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn tháng 10/2024 ước đạt 1,03 triệu USD, tăng 9,68% so với tháng trước, tăng 30,51% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 0,30 triệu USD (chủ yếu là chè: 131 tấn, trị giá 0,30 triệu USD); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 0,37 triệu USD. Lũy kế 10 tháng đầu năm 2024 tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn ước đạt 13,25 triệu USD giảm 60,82% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 4,63 triệu USD giảm 27,20% so với cùng kỳ năm trước (chủ yếu là chè: 1.780,5 tấn, trị giá 4,2 triệu USD); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 4,46 triệu USD, giảm 78,75% so với cùng kỳ năm trước.

#### Xuất, nhập khẩu của địa phương 10 tháng năm 2024

*So với cùng kỳ năm trước*



### 8. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Tiếp tục triển khai các hoạt động nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thường xuyên rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Với tinh thần “Lắng nghe, chia sẻ, kết nối, xây dựng và phát triển”, Tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị gặp mặt doanh nhân, đối thoại doanh nghiệp năm 2024, với sự tham gia của 302 đại biểu tham dự, trong đó có 180 đại biểu đại diện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, qua Hội nghị đã trả lời, giải quyết được 21 kiến nghị, phản ánh của các doanh nghiệp. Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2024, với sự tham gia của tổng số 433 đại biểu, trong đó có 270 đại biểu đại diện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã

hoạt động sản xuất, kinh doanh trong và ngoài tỉnh, qua Hội nghị đã trao 4 Quyết định chủ trương đầu tư, 2 Giấy chứng nhận cấp mã vùng trồng, ký 12 biên bản ghi nhớ.

Trong tháng, đăng ký thành lập mới 16 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 271 tỷ đồng<sup>1</sup>, tăng 02 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước, lũy kế thành lập 120 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 1.427 tỷ đồng, bằng 75% kế hoạch<sup>2</sup>. Cấp mới chủ trương đầu tư cho 01 dự án, tăng 01 dự án so với cùng kỳ năm trước; lũy kế quyết định chủ trương đầu tư 08 dự án với vốn đăng ký đầu tư 2.209,6 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án.

## **9. Một số vấn đề về xã hội - môi trường**

### **9.1. Tình hình đời sống dân cư**

Đời sống các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh Lai Châu ổn định, khu vực nông thôn tiếp tục thu hoạch lúa mùa, gieo trồng vụ thu đông, tập trung trồng cây ăn quả và một số cây trồng khác đảm bảo thời vụ.

Các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đúng, đủ, kịp thời và hiệu quả: Từ nguồn vận động quỹ tỉnh đã Trao tặng 550 suất quà cho 550 trẻ em các huyện, thành phố nhân dịp tết Trung thu với tổng số tiền 104 triệu đồng; Trao tặng 50 suất học bổng cho 50 trẻ em nghèo vượt khó học giỏi với kinh phí là 21 triệu đồng; Hỗ trợ 07 gia đình có trẻ em bị chết (06 trẻ), hoảng loạn tinh thần (01 trẻ) do bị đuối nước 13 triệu đồng; Trao tặng kinh phí hỗ trợ phẫu thuật trẻ em mắc bệnh tim từ nguồn 55a/2013/QĐ-TTg và từ Tổ chức TheVinaxapital Fodation, Công ty TNHH doanh nghiệp xã hội Vitam Childen's Fund.

Trong tháng, thông qua các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội của tỉnh đã giải quyết việc làm cho cho 593 người, trong đó đưa 24 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

### **9.2. Y tế**

Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phòng, chống dịch bệnh; kịp thời chỉ đạo thực hiện các chính sách, pháp luật và chỉ đạo của Trung ương về công tác y tế, nhất là công tác mua sắm, đấu thầu thuốc, trang thiết bị y tế; các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được quan tâm, thúc đẩy. Tổ chức tiêm chủng thường xuyên các loại vắc xin dành cho phụ nữ mang thai và trẻ em đảm bảo an toàn, hiệu quả<sup>3</sup>; chủ động phát hiện, khống

<sup>1</sup> Thuộc các lĩnh vực: Xây dựng 03 DN; Thương mại dịch vụ 9 DN; nông nghiệp 04.

<sup>2</sup> Ngoài ra: giải thể 02 doanh nghiệp, 04 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trở lại; lũy kế giải thể 29 doanh nghiệp, 96 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, 51 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trở lại.

<sup>3</sup> Ước trong tháng 10, trẻ em dưới 1 tuổi TCĐĐ 8 loại vắc xin là 1.567 trẻ, có 394 trẻ em < 1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh tại các cơ sở có triển khai tiêm VGB; 741 trẻ 18 tháng tuổi tiêm Sởi-rubella và 1.233 phụ nữ có thai được tiêm UV2(+). Đến nay, có 73,76% trẻ em được TCĐĐ 8 loại vắc xin, 66,1% phụ nữ có thai được tiêm UV2(+), 80,7% trẻ em 18 tháng tuổi được tiêm Vacxin Sởi-Rubella và 86,8% trẻ em < 1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh tại các cơ sở có triển khai tiêm VGB.



chế kịp thời các loại dịch bệnh<sup>4</sup>; tổ chức khám bệnh, chữa bệnh, cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, khám sức khỏe sinh sản cho phụ nữ, khám sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

Tổ chức tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra công tác đảm bảo ATVSTP đối với các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống, xử lý nghiêm trường hợp vi phạm theo quy định<sup>5</sup>. Thực hiện chăm sóc điều trị, tiếp cận thuốc ARV cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, điều trị thay thế nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone theo quy định<sup>6</sup>.

### **9.3. Giáo dục và đào tạo**

Công tác dạy và học được triển khai theo đúng kế hoạch. Tổ chức Lễ công bố Quyết định tỉnh Lai Châu đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2024; triển khai công tác tuyển chọn học sinh cử tuyển theo chỉ tiêu Bộ Giáo dục và Đào tạo giao năm 2024 nhằm khắc phục tình trạng thiếu giáo viên trên địa bàn tỉnh. Quan tâm đầu tư bổ sung vật chất, thiết bị giảng dạy; tiếp tục hoàn thiện Tài liệu giáo dục địa phương Lai Châu đối với lớp 5, 9,12; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục - đào tạo theo kế hoạch<sup>7</sup>; triển khai hoạt động bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018<sup>8</sup>.

### **9.4. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương**

Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác theo quy định. Nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, xử lý tốt các tình huống xảy ra. Lực lượng công an đã thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh và đẩy mạnh công tác tấn công, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn; trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Tuy nhiên tình hình tội phạm hoạt động ngày càng tinh vi, tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

Về trật tự xã hội, an toàn xã hội tính đến ngày 14/10/2024: Trong tháng toàn tỉnh xảy ra 13 vụ tội phạm về trật tự xã hội, đã điều tra làm rõ 10/13 vụ, bắt, xử lý 13 đối tượng; Phát hiện, bắt, 24 vụ, 28 đối tượng tội phạm về ma túy; Vi

<sup>4</sup> Đã phát hiện 01 người mắc Covid-19, 258 người bị chó mèo cắn nghi dại, 08 người Sốt phát ban nghi Sởi, 01 trường hợp mắc nghi nhiễm mới do bệnh Liên cầu lợn; 01 người nghi mắc bệnh Viêm não do virus, 15 trường hợp nghi mắc Ho gà.

<sup>5</sup> Kiểm tra 2.177 cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống, có 1.893 cơ sở đạt tiêu chuẩn, nhắc nhở 188 cơ sở, xử phạt 16 cơ sở với số tiền >15 triệu đồng, 47 cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm với số tiền >17 triệu đồng.

<sup>6</sup> Đến ngày 14/10/2024, phát hiện 03 trường hợp nhiễm HIV, lũy tích số người nhiễm HIV đang quản lý là 1,524, trong đó có 1.197 người hiện đang điều trị ARV (có 26 trẻ đang điều trị). Có 08 cơ sở, 31 điểm cấp phát thuốc và 2.002 người đang được điều trị Methadone.

<sup>7</sup> Kiểm tra công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024 tại các huyện, thành phố; việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên;...

<sup>8</sup> Tham gia Bồi dưỡng do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, đồng thời tổ chức bồi dưỡng đại trà trên phạm vi toàn tỉnh.

phạm kinh tế phát hiện 26 vụ, xử phạt hành chính với tổng số tiền 10,86 triệu đồng; Vi phạm môi trường phát hiện 05 vụ, trong đó xử phạt hành chính 03 vụ với tổng số tiền 155 triệu đồng, 02 vụ đang điều tra làm rõ.

### **9.5. Tình hình thiên tai, hỏa hoạn**

Từ ngày 21/9 - 20/10 trên địa bàn tỉnh xảy ra đợt mưa dông kéo dài gây thiệt hại về tài sản của nhà nước và nhân dân, cụ thể: 0,9 ha sản, 16 ha ngô bị ảnh hưởng, 02 con trâu bị chết, 15 ao cá của 15 hộ gia đình bị nước ngập, vỡ bờ ao, cá trôi ra ngoài, mưa to gây ngập lụt 01 điểm trường mầm non, cuốn trôi một số tài sản có giá trị của nhân dân. Mưa lớn gây sạt lở, hư hỏng một số tuyến đường, ước khối lượng sạt lở khoảng 30.900 m<sup>3</sup>... Tổng thiệt hại ước tính khoảng 559 triệu đồng.

Ngay sau khi nắm bắt tình hình ảnh hưởng thiệt hại do thiên tai gây ra, UBND các huyện, thành phố đã chỉ đạo các cơ quan đơn vị bám, nắm tình hình, tập trung khắc phục hậu quả, giúp đỡ Nhân dân nhanh chóng ổn định đời sống sinh hoạt của Nhân dân.

### **Tình hình xã hội, thiên tai tháng 10 năm 2024**



### **9.6. Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin**

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ nhu cầu giải trí, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn tỉnh được diễn ra sôi nổi<sup>9</sup>; tổ chức đoàn vận động viên

<sup>9</sup> Tổ chức 03 buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; 02 chương trình nghệ thuật quần chúng; tổ chức và hướng dẫn tổ chức 112 buổi giao lưu văn hóa, văn nghệ chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn diễn ra trong tháng. Tổ chức 42 buổi chiếu các chương trình phim truyện, phim phóng sự, phim ca nhạc, ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương, đất nước tại 36 điểm chiếu. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao quan trọng trên địa bàn tỉnh theo các Kế hoạch số: 3902/KH-UBND ngày 27/9/2025 về Tổ chức các hoạt động Tuần Du lịch - Văn hóa Lai Châu năm 2024; số 4029/KH-UBND ngày 07/10/2024 về tổ chức giải Marathon Lai Châu năm 2024; số 4028/KH-UBND ngày 07/10/2024 về tổ chức giải leo núi tỉnh Lai Châu mở rộng lần thứ II, năm 2024 - chinh phục đỉnh Răng Cưa;...

tham gia các giải thi đấu thể thao cấp quốc gia<sup>10</sup>, giải thi đấu thể thao của tỉnh và ở cơ sở<sup>11</sup>. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm thúc đẩy; chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kiểm kê di tích, sưu tầm hình ảnh, tư liệu, xây dựng hồ sơ khoa học về di sản văn hóa trên địa bàn. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở tiếp tục được phát triển.

Các hoạt động tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị - xã hội quan trọng của đất nước, của tỉnh được đẩy mạnh. Tăng cường quản lý, đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp cốt lõi 2G, phát triển mạng 3G/4G theo lộ trình của Bộ Thông tin và Truyền thông đến người dân, doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **9.7. Dân tộc, tôn giáo**

Quan tâm triển khai các chính sách đối với đồng bào dân tộc và miền núi; tiếp tục hoàn thiện các điều kiện chuẩn bị cho Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh lần thứ IV năm 2024; tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Các hoạt động sinh hoạt tôn giáo diễn ra ổn định, đảm bảo quy định của pháp luật.

### **9.8. Quốc phòng, đối ngoại**

Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác theo quy định; hoàn thành diễn tập khu vực phòng thủ huyện Mường Tè; chuẩn bị các điều kiện tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ dân sự thành phố Lai Châu. Giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, xử lý tốt các tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ; công nhận chuyển hóa thành công 06 địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội năm 2023.

Duy trì và phát triển quan hệ đối ngoại với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, các tỉnh Bắc Lào, các đối tác Hàn Quốc; tiếp tục triển khai các nội dung đã ký kết trong Biên bản Hội nghị Bí thư lần thứ 4, Phiên họp Nhóm Công tác liên hợp lần thứ 10, Thỏa thuận hợp tác hữu nghị giữa UBND tỉnh và Chính quyền Nhân dân châu Hồng Hà, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc). Thực hiện thủ tục cho phép 3 đoàn/25 lượt người đi công ngoài; 10 đoàn/74 lượt người đến thăm và làm việc

<sup>10</sup> Tham gia thi đấu tại Giải Vô địch Taekwondo các CLB quốc gia tại tỉnh Lào Cai đạt 10 huy chương (01 vàng, 04 bạc, 05 đồng); Giải Cầu lông Trung cao tuổi toàn quốc tại Thái Nguyên; giải vô địch Taekwondo quốc gia tại tỉnh Gia Lai.

<sup>11</sup> 03 Hội thi thể thao cấp tỉnh; 51 giải thể thao cấp cơ sở.

tại tỉnh. Tiếp tục hỗ trợ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, đang hoạt động trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về biên giới.

*Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.*

**Nơi nhận:**

- Vụ TKTH & PBTTTK - TCTK;
- TT Tư vấn và DVTK - TCTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;
- Công TTĐT tỉnh Lai Châu (đăng tải);
- Lãnh đạo Cục TK Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

**CỤC TRƯỞNG**

**Lê Lâm Bằng**